**MA TRẬN ĐỀ THAM KHẢO KIỂM TRA HỌC KỲ II**

**NĂM HỌC: 2022 – 2023**

**MÔN: LỊCH SỬ – LỚP 9**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tên chủ đề | Biết (40%) | | Hiểu (30%) | | Vận dụng | | | | Cộng |
| TN | TL | TN | TL | Vận dụng (20%) | | Vận dụng cao (10%) | |
| TN | TL | TN | TL |
| 1. Cuộc vận động tiến tới cách mạng tháng Tám 1945 |  |  |  | Giải thích được việc Nhật đảo chính Pháp  và việc Đảng ta phát động Tổng khởi nghĩa giành chính quyền. |  |  |  |  |  |
| Số câu |  |  |  | 1 |  |  |  |  | 1 |
| Số điểm |  |  |  | 3 |  |  |  |  | 3,0 |
| Tỉ lệ |  |  |  | 30% |  |  |  |  | 30% |
| 2. Việt Nam từ cuối năm 1946 đến năm 1954 | Nắm được diễn biến chiến dịch Điện Biên Phủ. | Nêu được đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp của ta |  |  |  |  |  | Nhận xét được vai trò của Mặt trận Việt Minh. |  |
| Số câu | 6 | 1 |  |  |  |  |  | 1 | 8 |
| Số điểm | 3,0 | 1,0 |  |  |  |  |  | 1,0 | 5,0 |
| Tỉ lệ | 30% | 10% |  |  |  |  |  | 10% | 50% |
| 3. Việt Nam từ năm 1954 đến 1975 |  |  |  |  |  | So sánh được “chiến tranh đặc biệt” và “chiến tranh cục bộ” của Mĩ ở miền Nam Việt Nam |  |  |  |
| Số câu |  |  |  |  |  | 1 |  |  | 1 |
| Số điểm |  |  |  |  |  | 2,0 |  |  | 2,0 |
| Tỉ lệ |  |  |  |  |  | 20% |  |  | 20% |
| **Ts. câu** | 6 | 1 |  | 1 |  | 1 |  | 1 | 10 |
| **T.s điểm** | 3,0 | 1,0 |  | 3 |  | 2,0 |  | 1,0 | 10,0 |
| **Tỉ lệ** | 30% | 10% |  | 30% |  | 20% |  | 10% | 100% |

**ĐỀ KIỂM TRA THAM KHẢO HỌC KỲ II**

**NĂM HỌC: 2022 – 2023**

**MÔN: LỊCH SỬ – LỚP 9**

**Thời gian làm bài: 45’**

**I/ TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm)**

**Khoanh tròn chỉ một chữ cái in hoa trước câu trả lời đúng.**

**Câu 1 (0,5 điểm):** Tổng chỉ huy chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ là

A. Nguyễn Chí Thanh B. Hoàng Văn Thái

C. Hồ Chí Minh D. Võ Nguyên Giáp

**Câu 2 (0,5 điểm):** Quân ta nổ súng tấn công tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ vào thời gian nào?

A. 5/3/1954 B. 10/3/1954 C. 13/3/1954 D. 15/3/1954

**Câu 3 (0,5 điểm):** **Chiến dịch Điện Biên Phủ được chia làm mấy đợt?**

A. 2 đợt B. 3 đợt C. 4 đợt D. 5 đợt

**Câu 4 (0,5 điểm):** Căn cứ nào sau đây bị quân ta tiêu diệt trong đợt 1 của chiến dịch Điện Biên Phủ?

A. Phân khu Nam B. Đông Khê C. Bản Hồng Cúm D. Him Lam

**Câu 5 (0,5 điểm):** Tên tướng nào cùng với toàn bộ Bộ tham mưu của Pháp đã đầu hàng và bị bắt sống trong chiến dịch Điện Biên Phủ?

A. Đơ Lat đơ Tat-xi-nhi. B. Nava

C. Đơ Ca-xtơ-ri D. Rơ-ve

**Câu 6 (0,5 điểm):** Chiến dịch Điện Biên Phủ kết thúc vào ngày

A. 7/5/1954 B. 5/7/1954 C. 17/5/1954 D. 25/7/1954

**II/ TỰ LUẬN: (7,0 điểm)**

**Câu 7 (3,0 điểm):** Vì sao Nhật đảo chính Pháp (19/3/1945)? Tại sao Đảng ta lại phát động Tổng khởi nghĩa giành chính quyền ngay sau khi nhận được tin Nhật đầu hàng Đồng minh?

**Câu 8 (1,0 điểm):** Nêu nội dung đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp của ta.

**Câu 9 (1,0 điểm):** Em hãy nhận xét về vai trò của Mặt trận Việt Minh.

**Câu 10 (2,0 điểm)**: So sánh điểm giống nhau và khác nhau giữa “chiến tranh đặc biệt” và “chiến tranh cục bộ” của Mĩ ở miền Nam Việt Nam.

*---HẾT---*

**HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ BIỂU ĐIỂM**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| ***Câu 1***  ***(0,5 điểm)*** | Câu đúng : D | 0,5 điểm |
| ***Câu 2***  ***(0,5 điểm)*** | Câu đúng : C | 0,5 điểm |
| ***Câu 3***  ***(0,5 điểm)*** | Câu đúng : B | 0,5 điểm |
| ***Câu 4***  ***(0,5 điểm)*** | Câu đúng : D | 0,5 điểm |
| ***Câu 5***  ***(0,5 điểm)*** | Câu đúng : C | 0,5 điểm |
| ***Câu 6***  ***(0,5 điểm)*** | Câu đúng : A | 0,5 điểm |
| ***Câu 7***  ***(3,0 điểm)*** | **\* Nhật đảo chính Pháp vì:**  - Chiến tranh thế giới thứ hai sắp kết thúc, nước Pháp được giải phóng, Nhật khốn đốn ở mặt trận Thái Bình Dương trước các cuộc tấn công của Anh, Mĩ.  - Ở Đông Dương, thực dân Pháp ráo riết hoạt động đợi thời cơ để giành lại địa vị thống trị cũ.  => Trước tình thế đó, Nhật buộc phải đảo chính Pháp để độc chiếm Đông Dương.  **\* Đảng ta phát động Tổng khởi nghĩa giành chính quyền ngay sau khi nhận được tin Nhật đầu hàng Đồng minh, vì:**  **-** 8/1945, Nhật đầu hàng Liên Xô và các nước Đồng Minh vô điều kiện. Quân Nhật ở Đông Dương hoảng hốt, không còn sức chiến đấu.  - Bọn tay sai thân Nhật tê liệt, mất hết chỗ dựa, hoang man dao động đến cực độ. Các thế lực như quân Tưởng, quân Đồng minh chưa kịp vào nước ta.  => Vì vậy Đảng ta quyết định phát động Tổng khởi nghĩa trước khi quân Đồng minh váo, tránh chạm trán với quân Đồng minh. | 0,5 điểm  0,25 điểm  0,25 điểm  0,5 điểm  0,5 điểm  0,5 điểm  0,5 điểm |
| ***Câu 8***  ***(1,0 điểm)*** | **\* Nội dung đường lối kháng chiếng chống thực dân Pháp của ta:**  - Được thể hiện trong “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” của chủ tịch Hồ Chí Minh; chỉ thị “Toàn dân kháng chiến” của Ban Thường vụ Trung ương Đảng; tác phẩm “Kháng chiến nhất định thắng lợi” của Tổng Bí thư Trường Chinh.  - Tính chất, mục đích, nội dung, phương châm chiến lược của cuộc chiến tranh nhân dân là “toàn dân, toàn diện, trường kì, tự lực cánh sinh, tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế”. | 0,5 điểm      0,5 điểm |
| ***Câu 9***  ***(1,0 điểm)*** | **\* Nhận xét về vai trò của Mặt trận Việt Minh**  - Xây dựng lực lượng vũ trang (1940: thành lập đội du kích Bắc Sơn; 1941: đội du kích Bắc Sơn phát triển thành Cứu quốc quân), phát động chiến tranh du kích.  - Xây dựng lực lượng chính trị bao gồm các đoàn thể cứu quốc.  - Xây dựng các căn cứ địa cách mạng. | 0,5 điểm  0,25 điểm  0,25 điểm |
| ***Câu 10***  ***(2,0 điểm)*** | **\* So sánh giữa chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” và chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của Mĩ**  - Giống nhau: đều là chiến lược chiến tranh thực dân kiểu mới (thực hiện bằng lực lượng quân đội tay sai, dựa vào trang bị, phương tiện, kĩ thuật của Mĩ)  - Khác nhau:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Điểm khác | Chiến tranh đặt biệt | Chiến tranh cục bộ | | Lực lượng tham gia | Quân Sài Gòn đóng vai trò chủ yếu (Mĩ “cố vấn”). | Quân đội Mĩ tham gia trực tiếp. | | Biện Pháp | Dồn dân, lập “ấp chiến lược” => bình định. | “Tìm diệt”, bình định. | | Quy mô chiến tranh | Chống miền Nam | Chống miền Nam, miền Bắc. | | 0,5 điểm  0,5 điểm  0,5 điểm  0,5 điểm |